

HƯỚNG DẪN NHẬP LIỆU THÔNG TIN KHÁM SỨC KHỎE TRÊN PHẦN MỀM HIS

Đường dẫn vào phần mềm: <http://172.16.254.252:8011>

Tài khoản: là tài khoản đăng nhập trên phần mềm KCB HIS

Giao diện chung:

PKDK ĐHYK Phạm Ngọc Thạch

Nhập phiếu KSK

Người từ đủ 18 - 59 tuổi (M3)

Đồng bộ dữ liệu KSK

Người từ đủ 18 - 59 tuổi (M3)

HỌ VÀ TÊN CCCD TỪ NGÀY ĐẾN NGÀY

Nhập họ tên... Nhập số CCCD / CMND... 01/08/2026 10/08/2026

Q. Tìm kiếm

+ Thêm mới Q. Kiểm tra nhanh ⇐ Hủy

Chưa thực hiện 20 Đã thực hiện 0

Tiếp nhận HIS trong ngày (có chỉ định KSK) — 20 bản ghi

STT	XỬ LÝ	SỐ TIẾP NHẬN	MÃ Y TẾ	HỌ TÊN	ĐỊNH DANH	TIẾN TRÌNH NHẬP
11	+ Thêm mới	TN260807.0000001	260011858	HUỖNH QUỐC KHÁNH	089099000085	✓ HC — TS — LS — CLS — KL 1/5 đang ở Tiến xử
12	+ Thêm mới	TN260806.0000068	260011857	PHẠM THỊ MỘNG TUYẾN	087302008388	✓ HC — TS — LS — CLS — KL 1/5 đang ở Tiến xử
13	+ Thêm mới	TN260806.0000067	260011856	HÔNG CHÍNH AN	079075017334	✓ HC — TS — LS — CLS — KL 1/5 đang ở Tiến xử
14	+ Thêm mới	TN260806.0000057	260011850	NGUYỄN NHƯ NGỌC	083301009061	✓ HC — TS — LS — CLS — KL 1/5 đang ở Tiến xử

1. Tiếp nhận:

- Dữ liệu đăng ký khám sức khỏe định kỳ sẽ được liên kết từ khâu đăng ký tiếp nhận trên phần mềm KCB HIS

- Tiếp nhận thực hiện “**Thêm mới**” với hồ sơ đăng ký khám sức khỏe định kỳ.

CÁC BƯỚC NHẬP LIỆU

Tìm bước...

Thông tin hành chính

Tiến xử bản thân

Khám sức khỏe

Khám cận lâm sàng

Kết luận

THÔNG TIN HÀNH CHÍNH

Ngày khám * 07/08/2026

Đối tượng * Người lao động chính thức (theo pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động)

Địa điểm khám * Cơ Sở Khám Chữa Bệnh

Số CCCD/Mã số định danh/Hộ chiếu * 089099000085

Q. Tìm kiếm

Họ và tên (viết chữ in hoa) * HUỖNH QUỐC KHÁNH

Ngày tháng năm sinh * 22/08/1999

Giới tính * ☐ Nữ ☒ Nam

Dân tộc Kinh

Nhóm máu (nếu có) -- Chọn --

Yếu tố nhóm máu -- Chọn --

Số thẻ Bảo Hiểm Y Tế

Điện thoại di động * 0839358279

Nơi ở hiện tại * Số Nhà 21/20/49 Đường Lê Công Pháp, Khu Phố 1, Phường An I

Thành phố/Tỉnh * Tỉnh Bắc Ninh

Xã/Phường * Xã An Lạc

Nghề nghiệp -- Chọn --

Nơi công tác, học tập -- Chọn --

Xã/Phường công tác -- Chọn --

Lý do khám sức khỏe ksk

THÔNG TIN ĐỐI TƯỢNG - CHI TRẢ

Hình thức chi trả khám sức khỏe *

☒ Ngân sách thành phố hỗ trợ

☐ Người sử dụng lao động chi trả

☐ Người dân tự chi trả

☐ Nguồn khác

Hình thức khám *

☒ Khám Theo Hợp Đồng

☐ Khám Phi Địa Giới

☐ Tự Thực hiện

2. Đo sinh hiệu

CÁC BƯỚC NHẬP LIỆU

Tìm kiếm...

Thông tin hành chính

Tiền sử bệnh

Khám lâm sàng

Khám cận lâm sàng

Kết luận

TIỀN SỬ BẢN THÂN

Đơn vị khám

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA THUỘC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH

TIỀN SỬ BỆNH, TẬT CỦA GIA ĐÌNH

1. Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh:

☐ Truyền nhiễm

☐ Tim mạch

☐ Đái tháo đường

☐ Lao

☐ Hen phế quản

☐ Ung thư

☐ Đông kinh

☐ Rối loạn tâm thần

☐ Bệnh khác

TIỀN SỬ BẢN THÂN

TIỀN SỬ BỆNH, TẬT CỦA BẢN THÂN

Có 22 kết quả tìm kiếm

STT	NỘI DUNG	CÓ / KHÔNG
1	Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua	☐ Có ☐ Không
2	Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu	☐ Có ☐ Không
3	Bệnh mắt hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc)	☐ Có ☐ Không
4	Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thủng màng nhĩ	☐ Có ☐ Không
5	Bệnh ở tim, hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác	☐ Có ☐ Không
6	Phẫu thuật can thiệp tim - mạch (thay van, bắc cầu nối, tạo hình mạch, máy tạo nhịp, đặt stent mạch, ghép tim)	☐ Có ☐ Không
7	Tăng huyết áp	☐ Có ☐ Không
8	Khô thở	☐ Có ☐ Không
9	Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm phế quản mạn tính	☐ Có ☐ Không
10	Bệnh thận, lọc máu	☐ Có ☐ Không
11	Nghiện rượu, bia	☐ Có ☐ Không
12	Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết	☐ Có ☐ Không
13	Bệnh tâm thần	☐ Có ☐ Không
14	Mất ý thức, rối loạn ý thức	☐ Có ☐ Không

- Thực hiện nhập liệu tại Tab “Tiền sử bản thân”. Nhập đầy đủ các mục:

+ Tiền sử bệnh, tật của gia đình: Tick chọn theo phiếu giấy ghi nhận

+ Tiền sử bản thân: Tick chọn theo phiếu giấy ghi nhận

+ Khám thể lực: Dữ liệu sinh hiệu sẽ được ghi nhận tự động từ phần mềm KCB HIS. Nếu không có dữ liệu, nhập trực tiếp. Ghi nhận phân loại (bắt buộc)

+ **Lưu dữ liệu trước khi chuyển qua khâu khác**

3. Khâu khám lâm sàng

The screenshot shows a medical software interface for physical examination. The sidebar on the left has a red box around the 'Khám lâm sàng' option. The main form has a title 'KHÁM LÂM SÀNG' and a top bar with buttons: '+ Thêm mới phiếu', 'Lưu' (highlighted with a red box), 'Duyệt cấp công', and 'Quay lại'. The form contains four sections: '1. NỘI KHOA', 'Hô hấp', 'Tiêu hóa', and 'Thận - Tiết niệu'. Each section has a 'Chưa phát hiện bất thường' checkbox, a 'Chẩn đoán sơ bộ' dropdown, a 'Chẩn đoán xác định' dropdown, and a 'Phân loại' section with radio buttons for 'Loại I' through 'Loại V'.

- Mỗi vị trí khám sẽ có một khu vực ghi nhận riêng:

1. Nội khoa
2. Ngoại khoa
3. Da liễu
4. Sản Phụ khoa
5. Mắt
6. Tai Mũi Họng
7. Răng Hàm Mặt

- Mỗi vị trí sẽ ghi nhận:

- + Chưa phát hiện bất thường: Nếu khám và chưa ghi nhận
- + Chẩn đoán sơ bộ: Nhập từ khóa bệnh/hoặc ICD để chọn lựa. Có thể chọn nhiều.
- + Chẩn đoán xác định: Nhập từ khóa bệnh/hoặc ICD để chọn lựa. Có thể chọn nhiều.
- + Phân loại (bắt buộc)

- Thực hiện lưu dữ liệu

4. Khâu cận lâm sàng

CÁC BƯỚC NHẬP LIỆU

Tìm bước...

Thông tin hành chính

Tiền sử bản thân

Khám lâm sàng

Khám cận lâm sàng

Kết luận

2. KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

Nội dung

Cận lâm sàng thực hiện theo chỉ định của bác sĩ

a) Kết quả Xét nghiệm máu

Huyết học Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi

Số lượng HC (T/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Huyết sắc tố (g/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Hematocrit (L/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

MCV (fL)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

MCH (pg)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

MCHC (g/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

RDW (%)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Số lượng bạch cầu (G/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Số lượng bạch cầu trung tính (G/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Số lượng bạch cầu lympho (G/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Số lượng bạch cầu đơn nhân (G/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Số lượng bạch cầu ái toan (G/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Số lượng bạch cầu ái kiềm (G/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Số lượng tiểu cầu (G/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Sinh hoá máu

Đường máu (mmol/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Ure (mmol/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Creatinin (μmol/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

ASAT(GOT) (U/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

ALAT (GPT) (U/L)

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

b) Xét nghiệm nước tiểu

Tổng phân tích nước tiểu (bằng máy tự động)

Tỉ trọng

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

pH

Nhập số (thập phân đúng dấu phẩy)

Bạch cầu (Leu/μL)

Negative hoặc nhập số

Hồng cầu (Ery/μL)

Negative hoặc nhập số

Protein (g/L)

Negative hoặc nhập số

Glucose (mmol/L)

Negative hoặc nhập số

Thể cetonc (mmol/L)

Negative hoặc nhập số

Bilirubin (μmol/L)

Negative hoặc nhập số

Urobilinogen (μmol/L)

Negative hoặc nhập số

Khác (nếu có)

c) Kết quả Chẩn đoán hình ảnh

Xquang tim phổi thẳng

Đăng đối với nữ lao động phải thực hiện danh mục quy định tại Phụ lục XXV Thông tư số TT32/2023/TT-BYT

- Thực hiện Tick chọn “**Khám định kỳ**”

- Xác nhận hoặc nhập dữ liệu các mục:

+ Kết quả xét nghiệm máu

+ Xét nghiệm nước tiểu

+ Kết quả chẩn đoán hình ảnh

- **Thực hiện lưu dữ liệu**

5. Khâu kết luận

- Sẽ do bác sĩ Nội 2 thực hiện khi thực hiện đọc kết quả trên phiếu giấy song song với nhập trên phần mềm.

- Ghi nhận phân loại, các mã ICD bệnh lý kèm theo từ các chuyên khoa

- Thực hiện Ghi chú đề nghị/Kết luận đề nghị.

- THỰC HIỆN LƯU KẾT QUẢ

- THỰC HIỆN DUYỆT ĐẦY CÔNG

The screenshot shows a web browser window with the address bar displaying a URL: `172.16.254.252:8011/KskM3/Create?id=23&cccd=001174036516&hoTen=LUU%20THI%20THANH%20HIEN&tiiepNhanId=296049`. The page title is "HỆ THỐNG QUẢN LÝ SỨC KHỎE". The main content area is titled "KẾT LUẬN" (Conclusion). On the left, there is a sidebar with a search bar and a list of steps: "Các bước nhập liệu" (Steps for data entry), including "Thông tin hành chính", "Tiền sử bản thân", "Khám lâm sàng", "Khám cận lâm sàng", and "Kết luận" (highlighted). The main form has a header with buttons: "Lưu phiên" (Save session), "Duyệt đầy công" (Approve fully), and "Quay lại" (Go back). Below the header, there is a section for "Bác sĩ kết luận" (Physician conclusion) with a dropdown menu. The form is divided into three main sections: 1. "Phân loại sức khỏe" (Health classification) with radio buttons for "Loại I", "Loại II", "Loại III", "Loại IV", and "Loại V". 2. "Các bệnh, tật (nếu có)" (Diseases, disabilities (if any)) with a text area for "Ghi rõ các bệnh, tật đang mắc phải hoặc nghi ngờ" (Specify the diseases, disabilities currently患 or suspected). 3. "Đề nghị / Kết luận đề nghị" (Recommendation / Recommendation conclusion) with a dropdown for "Kết luận đề nghị (danh mục)" (Recommendation conclusion (category)) and a text area for "Đề nghị (ghi rõ)" (Recommendation (specify)). At the bottom, there is a button "Ghi chú kết luận sức khỏe" (Note health conclusion).